

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HẠNG HẢI NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Nghệ An lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 01 tháng 12 năm 2025

Thời gian	Tên tàu	Mớn nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Đại lý
17.00 (30/11)	HOÀNG TRIỆU 39	3.4	98.22	5276.3	CL09	Cửa Lò	P/S	Cầu 1, Cửa Lò	VMC
18.00 (30/11)	ORIENTAL PARALLEL	5.0	146.3	16597.4	N/A	Cửa Lò	Cầu 4, Cửa Lò	Cầu 3, Cửa Lò	VMC
22.30 (30/11)	HONG RUN 18	4.7	114.88	6865	BT04+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 4, Cửa Lò	VMC
03.30	HONG RUN 18	4.6	114.88	6865	BT04+CL16	Cửa Lò	Cầu 4, Cửa Lò	P/S	VMC
04.00	MINH KHÁNH 888	4.5	106	9047.7	BT04+CL16	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	P/S	VIPCO
04.30	VENUS GAS	4.6	99.92	3695	BT04+CL16	Cửa Lò	P/S	Cầu 4, Cửa Lò	PVTRANS
08.00	THIÊN TÀI 18	2.3	72.43	2750	N/A	Vissai	Cầu 7, Vissai 1	Cầu 2, Vissai 2	N/A
09.00	LETIZIA	10.2	199.98	61228	VS06+VS07+NH89	Vissai	Cầu 5, Vissai 1	P/S	VIMASCO
09.30	TRƯỜNG HƯNG 56	2.3	63.66	1491	N/A	Vissai	Neo âu Vissai	Cầu 4, Vissai 1	N/A
10.00	RUI EN 17	4.5	146.3	16198	VS06+VS07	Vissai	P/S	Cầu 5, Vissai 1	VIMASCO
11.00	GOLDEN STAR	10.1	169.26	28428	VS06+VS07+NH89	Vissai	Cầu 1, Vissai 1	P/S	LAVICO
11.30	TRƯỜNG HƯNG 56	4.2	63.66	1491	N/A	Vissai	Cầu 4, Vissai 1	Khu neo chuyển tải	N/A
12.00	VŨ GIA 18	8.0	89.9	8192.83	VS06	Vissai	P/S	Cầu 1, Vissai 1	N/A
14.00	VP ASPHALT 2	3.5	98	3102.49	CL09	Cửa Lò	Cầu 2, Cửa Lò	P/S	VOSA
16.00	THIÊN TÀI 18	3.7	72.43	2750	N/A	Vissai	Cầu 2, Vissai 2	Cầu 7, Vissai 1	N/A

Nơi nhận:

- Phó Giám đốc (để theo dõi);
- Đại diện Cửa Lò (để thực hiện);
- Các phòng: AT-ANHH,TC-KT;
- Chi nhánh Hoa tiêu HH KV VI;
- Cty CP Cảng Nghệ Tĩnh;
- Công ty TNHH Cảng Cửa Lò;
- Cty CP XMSL Nghệ An;
- Cty TNHH MTV Petrolimex Nghệ An;
- Tổng kho XD DKC;
- Cty CPTMXL&XNK Miền Trung;
- XN cảng Xuân Hải thuộc Cty CP cảng quốc tế Lào Việt;
- Website Cảng vụ Hàng hải Nghệ An;
- Lưu: QLKCHT.

Nghệ An, ngày 30 tháng 11 năm 2025

GIÁM ĐỐC

Võ Duy Thắng